

Hải Phòng, ngày 28 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ
thành phố Hải Phòng đến năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-TTg ngày 12/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 592/QĐ-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-BKHCN ngày 19/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 13/2019/NP-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 142/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định cơ chế tài chính thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Chương trình tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 50/TTr-SKHCN ngày 26/8/2019 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng đến năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng đến năm 2025 (*Có Kế hoạch kèm theo*).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo Chương trình tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./*pt*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VPCP (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- CT, các PCT UBNDTP;
- CVP, PCVP;
- Các phòng: VXNC, TCNS, KTGS&TĐKT;
- CV: KH&CN;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Nam

KẾ HOẠCH HỖ TRỢ
PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG ĐẾN NĂM 2025
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2026/QĐ-UBND ngày 28/1/2019 của Ủy ban
nhân dân thành phố Hải Phòng)*

I. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quan

- Thúc đẩy việc hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm hàng hóa là kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp khoa học và công nghệ được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật, cung cấp và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực, hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2025, hỗ trợ để hình thành và phát triển được 45 doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

II. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ

- Doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

- Doanh nghiệp được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và thực hiện việc sản xuất, kinh doanh, dịch vụ từ kết quả khoa học và công nghệ;

- Các tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, truyền thông cho hoạt động hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến về chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên các phương tiện thông tin đại chúng như website, báo, tạp chí chuyên ngành, đài phát thanh và truyền hình; thông qua tổ chức các hội nghị, hội thảo để tạo nhận thức sâu rộng hơn nữa cho các cấp, ngành, các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp thực hiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ từ kết quả khoa học và công nghệ.

2. Khảo sát, đánh giá, phân loại, tư vấn các tổ chức, doanh nghiệp có tiềm năng trở thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ

- Tổ chức điều tra, khảo sát, phân tích và đánh giá các doanh nghiệp, tổ chức có hoạt động khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập; cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp tiềm năng trở thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Trên cơ sở kết quả điều tra sẽ phân loại, lựa chọn hình thức hỗ trợ phù hợp, hiệu quả.

- Tư vấn xác định phương án, hình thức tổ chức, thành lập, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của từng doanh nghiệp.

3. Hỗ trợ hình thành và nâng cao năng lực các tổ chức tư vấn, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ

- Khuyến khích, hỗ trợ thành lập, phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp, tổ chức tư vấn phát triển doanh nghiệp công lập và ngoài công lập; khuyến khích các doanh nghiệp thành lập trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm, trích lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ theo quy định.

- Nâng cao năng lực hoạt động của Sàn Giao dịch công nghệ và Thiết bị Hải Phòng, trong đó tập trung vào các hoạt động ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tư vấn chuyển giao công nghệ.

4. Nội dung các hoạt động hỗ trợ

4.1 Hỗ trợ các tổ chức hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ

- Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tư vấn thành lập cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Hỗ trợ một phần kinh phí mua sắm các trang thiết bị dùng chung phục vụ trực tiếp hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý và người làm việc tại các cơ sở, đầu mối ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

4.2 Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp có tiềm năng trở thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ

- Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ, giải mã công nghệ để tạo ra sản phẩm mới làm cơ sở để thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ thông qua thực hiện nhiệm vụ khoa học và phát triển công nghệ của thành phố. Trường hợp tự đầu tư nghiên cứu, sau khi có kết quả được chuyển giao, ứng dụng hiệu quả trong thực tiễn, được cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ công nhận thì được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Hỗ trợ chi phí hợp đồng ứng dụng công nghệ cao, hợp đồng chuyển giao công nghệ, chi phí thuê chuyên gia tư vấn trong việc đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ.

- Hỗ trợ kinh phí sử dụng trang thiết bị, dịch vụ tại các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ của Nhà nước để thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ươm tạo công nghệ, sản xuất thử nghiệm sản phẩm mới, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Hỗ trợ tư vấn về xây dựng chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ, xác lập, bảo hộ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ.

- Hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động tư vấn, hướng dẫn xây dựng, hoàn thiện hồ sơ thủ tục để được công nhận là doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

4.3 Hỗ trợ thúc đẩy và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ

- Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu hoàn thiện công nghệ để đa dạng hóa sản phẩm hoặc đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ mới để tạo ra sản phẩm mới có sức cạnh tranh trên thị trường.

- Giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước cho doanh nghiệp đủ điều kiện để ứng dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hỗ trợ hoạt động xúc tiến, phát triển thị trường; xây dựng, vận hành trang thông tin điện tử để hỗ trợ quảng bá thông tin về các sản phẩm của doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn các kiến thức chuyên sâu về quản lý tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng và phát triển thương hiệu của doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Hỗ trợ hoạt động tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp khoa học và công nghệ thụ hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

1.1 Nguồn kinh phí:

- Kinh phí địa phương: Ưu tiên sử dụng ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm và nguồn ngân sách khác của thành phố.

- Kinh phí đối ứng: Kinh phí của các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện dự án.

- Kinh phí khác: Khuyến khích khai thác các nguồn từ Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quỹ, chương trình hợp pháp khác.

1.2 Định mức hỗ trợ:

Nội dung và định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện theo các quy định hiện hành của Trung ương và địa phương.

2. Phân công trách nhiệm

2.1 Ban Chỉ đạo Chương trình Tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng:

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để triển khai những nội dung Kế hoạch có liên quan.

- Tham gia các hội đồng tư vấn, đánh giá, nghiệm thu.

2.2 Sở Khoa học và Công nghệ:

- Hàng năm chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

- Thực hiện công bố công khai quy trình, thủ tục, mẫu biểu đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên Trang thông tin điện tử của Sở; hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân triển khai hoàn thiện các thủ tục thành lập, chuyển đổi thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hướng dẫn các thủ tục theo quy định để tham gia nội dung hỗ trợ theo Kế hoạch của thành phố, các chương trình quốc gia.

- Hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Khoa học và Công nghệ bằng văn bản về tình hình đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ và kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp khoa học và công nghệ trước ngày 15 tháng 12; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai Kế hoạch cho từng giai đoạn.

2.3 Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Phối hợp thông tin tuyên truyền, phổ biến kế hoạch đến các doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh hoạt động trên địa bàn thành phố.
- Lồng ghép việc hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ vào các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của thành phố.
- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cung cấp số liệu về doanh nghiệp để phục vụ công tác khảo sát, đánh giá, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

2.4 Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tham mưu cho thành phố bố trí quỹ đất, xây dựng cơ chế, chính sách ưu tiên, ưu đãi, hỗ trợ cho thuê đất, cơ sở hạ tầng cho doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định.
- Phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ thu hưởng các chính sách ưu đãi về đất và mặt nước.

2.5 Sở Tài chính:

- Tham mưu cho thành phố ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp về lĩnh vực khoa học và công nghệ theo từng năm.
- Thẩm định dự toán, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ và nguồn ngân sách khác của thành phố để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2.6 Cục Thuế thành phố:

Phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ thu hưởng các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp và các chính sách thuế khác có liên quan.

2.7 Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành liên quan:

Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc phổ biến Kế hoạch tới các doanh nghiệp, đơn vị; hướng dẫn các doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ; tham gia thẩm định hồ sơ được hỗ trợ theo đúng quy định./